

**BẢNG KẾT QUẢ RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THI HÀNH PHÁP LUẬT
TRONG LĨNH VỰC AN TOÀN THỰC PHẨM**

Đơn vị góp ý: CÔNG TY TNHH PIZZA VIỆT NAM (PIZZA HUT)

Quy định pháp luật có vướng mắc, bất cập	Phân tích, đánh giá các vướng mắc, bất cập	Kiến nghị, đề xuất hoàn thiện pháp luật
1. Các quy định pháp luật chồng chéo, chưa đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ		
2. Các quy định pháp luật chưa đảm bảo tính khả thi, khả năng chấp hành trên thực tiễn		
Mục 3 điều 9: b) Khu vực sản xuất, kho chứa thực phẩm, nguyên liệu thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm có côn trùng, động vật gây hại xâm nhập;	Cần xem xét đối với những Nhà hàng đã và đang sử dụng dịch vụ kiểm soát côn trùng thì không bị xử phạt.	Chia rõ các mức xử phạt: - Cảnh cáo, yêu cầu viết bản cam kết nếu cơ sở mắc lần đầu - Phạt tiền nếu trong lần kiểm tra tiếp theo vẫn bị mắc phải.
3. Các văn bản hướng dẫn thực thi pháp luật chưa được ban hành kịp thời, đầy đủ		
4. Các văn bản hướng dẫn, áp dụng pháp luật chưa chính xác, thống nhất, dẫn tới nhiều cách hiểu		
- Quyết định 1246/QĐ-BYT Về việc ban hành “Hướng dẫn thực hiện chế độ kiểm thực ba bước và lưu mẫu thức ăn đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống”	Tại điều 1 được định nghĩa như sau " <u>Lưu mẫu thức ăn được áp dụng đối với tất cả các món ăn của bữa ăn từ 30 suất ăn trở lên</u> " Vướng mắc, bất cập: Quy định chỉ áp dụng trong một đơn hàng cho bữa ăn có từ 30 suất trở lên, hay áp dụng cho tất cả các đơn hàng mà cơ sở bán được trong ngày với tổng số suất từ 30 trở lên.	Đề xuất các cơ quan hữu quan có hướng dẫn nội bộ cho đoàn kiểm tra, thẩm định trực thuộc của mình cũng như các cơ quan khác

- Nghị định 15/2018/NĐ-CP "Quy định chi tiết thi hành của Luật An toàn thực phẩm"

Tại điều 4 tự công bố sản phẩm được quy định như sau: "Sản phẩm, nguyên liệu sản xuất, nhập khẩu chỉ dùng để sản xuất, gia công hàng xuất khẩu hoặc phục vụ cho việc sản xuất nội bộ của tổ chức, cá nhân không tiêu thụ tại thị trường trong nước được miễn thực hiện thủ tục tự công bố sản phẩm."

Tại điều 25 Miễn một số nội dung ghi nhãn bắt buộc được quy định như sau: " Miễn ghi nhãn phụ đối với sản phẩm mang theo người nhập cảnh để tiêu dùng cá nhân, quà tặng, quà biếu trong định mức được miễn thuế nhập khẩu; sản phẩm nhập khẩu của đối tượng được ưu đãi, miễn trừ ngoại giao; sản phẩm quá cảnh, chuyển khẩu, trung chuyển, tạm nhập, tái xuất, gửi kho ngoại quan; sản phẩm là mẫu thử nghiệm hoặc nghiên cứu; sản phẩm là mẫu trưng bày hội chợ, triển lãm; sản phẩm, nguyên liệu sản xuất, nhập khẩu chỉ dùng để sản xuất, gia công hàng xuất khẩu hoặc phục vụ cho việc sản xuất nội bộ của tổ chức, cá nhân không tiêu thụ tại thị trường trong nước.

Vướng mắc, bất cập: Nguyên liệu doanh nghiệp tự nhập khẩu về dùng làm nguyên liệu cho sản xuất nội bộ (vd: nhập khẩu sốt, phô mai,... để làm bánh pizza, món ăn khác và chỉ bán các món ăn này, không bán riêng nguyên liệu đã nhập khẩu ra thị trường Việt Nam) ->doanh nghiệp đang hiểu là sẽ được miễn hồ sơ tự công bố và nhãn phụ đối với các nguyên liệu nhập khẩu này, đã gửi câu hỏi và có xác nhận của cơ quan nhà nước như Sở An toàn thực phẩm về việc trường hợp này được miễn hồ sơ tự công bố và miễn nhãn phụ theo quy định nêu trên. Tuy nhiên, một số đoàn kiểm tra vẫn yêu cầu doanh nghiệp phải thực hiện hồ sơ tự công bố, nhãn phụ dù đã xuất trình văn bản xác nhận.

có liên quan nhằm thống nhất việc áp dụng pháp luật đối với các nội dung doanh nghiệp thường đặt câu hỏi và đã được xác nhận, hoặc các trường hợp quy định chưa có hướng dẫn cụ thể

Căn cứ Điều 4 của Nghị định 43/2017/NĐ-CP và Khoản 2 Điều 4 của Thông tư 05/2019/TT-BKHHCN hướng dẫn như sau:

"2. Hàng hóa có cả bao bì trực tiếp và bao bì ngoài

a) Hàng hóa trên thị trường có cả bao bì ngoài, không bán riêng lẻ các đơn vị hàng hóa nhỏ có bao bì trực tiếp bên trong thì phải ghi nhãn trên bao bì ngoài.

b) Hàng hóa trên thị trường có cả bao bì ngoài và đồng thời tách ra bán lẻ các đơn vị hàng hóa nhỏ có bao bì trực tiếp bên trong thì phải ghi nhãn đầy đủ cho cả bao bì ngoài và bao bì trực tiếp.

Ví dụ: Hộp cà phê gồm nhiều gói cà phê nhỏ bên trong:

- Trường hợp bán cả hộp cà phê không bán lẻ các gói cà phê nhỏ thì ghi nhãn đầy đủ cho cả hộp;

- Trường hợp bán cả hộp cà phê và

Vướng mắc, bất cập:

-Trong một số trường hợp, bên bán nguyên liệu cho chúng tôi là công ty VN, họ nhập khẩu nguyên liệu này từ nước ngoài (nhãn gốc tiếng anh có cả đơn vị gói 200g và thùng 3kg (15 gói x 200g), tức nhãn gốc được dán trên cả đơn vị gói và đơn vị thùng).

-Công ty VN chỉ nhập khẩu nguyên thùng trên và chỉ bán cho chúng tôi theo đơn vị thùng, không nhập khẩu hay bán lẻ theo đơn vị gói 200g và hồ sơ tự công bố của Công ty VN này chỉ có nhãn phụ của đơn vị thùng, không có nhãn phụ của đơn vị gói.

-Tuy nhiên, khi chúng tôi nhận thùng hàng và sử dụng tại nhà hàng, sẽ dùng dần theo đơn vị gói trong quá trình kinh doanh.

-Nhưng khi có các đợt kiểm tra hành chính thì chúng tôi bị nhắc là phải có thêm nhãn phụ trên từng gói 200g nhưng bên bán hàng thì lại không phải dán nhãn phụ trên từng gói theo như bên bán viện dẫn và giải thích chỉ nhập và bán nguyên thùng nguyên niêm phong.

Cần có hướng dẫn cụ thể hơn về trường hợp này hoặc các đội kiểm tra, thẩm định cần thống nhất hướng áp dụng v/v có vi phạm về nhãn phụ trong trường hợp này hay không? Nếu có vi phạm thì bên vi phạm không phải bên mua hàng, mà cần được xét đến công ty nhập khẩu và bán lại cho bên mua

<p>đồng thời tách ra bán lẻ những gói cà phê nhỏ bên trong thì phải ghi nhãn đầy đủ cho cả hộp cà phê và các gói cà phê nhỏ bên trong; - Trường hợp thùng carton đựng các hộp cà phê đã có nhãn đầy đủ bên trong, có thể mở ra để xem các hộp cà phê trong thùng carton thì không phải ghi nhãn trên thùng carton đó."</p>		
<p>5. Những bất cập, vướng mắc khác (nếu có).</p>		
<p>Trong biên bản thẩm định điều kiện cơ sở ở mục kết luận có 3 mục lớn là: Đạt, Không đạt, Chờ hoàn thiện.</p>	<p>Vướng mắc, bất cập: ở mục chờ hoàn thiện khi doanh nghiệp hỏi đoàn thẩm định thì được phản hồi là chỉ có Đạt và Không đạt. Còn mục chờ hoàn thiện đã bị loại bỏ.</p>	<p>Cần có hướng dẫn cụ thể hơn về trường hợp như thế nào là chờ hoàn thiện (nếu còn hiệu lực) để doanh nghiệp cơ sở cải thiện tốt hơn.</p>

Đoàn thẩm định, kiểm tra ATTP thường yêu cầu và chỉ chấp nhận việc xuất trình bản gốc (1 số ít trường hợp chấp nhận bản sao y chứng thực nhưng yêu cầu bản sao y còn trong thời hạn 06 tháng/bản sao y điện tử) của giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/ địa điểm kinh doanh khi đến cơ sở kinh doanh thẩm định hoặc kiểm tra ATTP

Vướng mắc, bất cập: chuỗi nhà hàng của công ty được phân bố ở nhiều tỉnh, thành, trong khi các hồ sơ bản gốc bao gồm các giấy phép này được quản lý và lưu trữ tập trung tại trụ sở công ty ở TPHCM. Ngoài ra, theo quy định và các văn bản hướng dẫn thi hành cũng không có quy định cụ thể phải xuất trình bản gốc giấy phép thì mới được tiến hành thẩm định tại chỗ hoặc không có quy định về thời hạn của bản sao y là 06 tháng. Đồng thời, có thể phát sinh việc có các đoàn thanh, kiểm tra của các lĩnh vực khác nhau tại cùng 1 thời điểm ở nhiều nhà hàng/địa điểm kinh doanh khác nhau trên phạm vi cả nước nhưng giấy phép công ty, chi nhánh chỉ có 01 bản gốc, hoặc bản gốc giấy tờ này đang được doanh nghiệp sử dụng để thực hiện một số thủ tục khác, do đó, nếu theo yêu cầu trên thì không thể vận chuyển kịp hồ sơ như yêu cầu xuất trình, gây khó khăn về thời gian, chi phí và thủ tục cho doanh nghiệp, ảnh hưởng đến kết quả thẩm định, kiểm tra ATTP,...

Đề xuất các cơ quan hữu quan có hướng dẫn nội bộ cho đoàn kiểm tra, thẩm định ATTP trực thuộc của mình nhằm thống nhất việc áp dụng pháp luật đối với trường hợp này, cụ thể là không bắt buộc xuất trình bản gốc/bản sao y phải còn trong thời hạn 06 tháng theo quy định pháp luật hiện hành thì mới tiến hành thẩm định cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP hoặc có hướng dẫn cụ thể, thống nhất đối với trường hợp này.